

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TIÊN YÊN  
TỈNH QUẢNG NINH**

Bản án số: 16/2020/HSST

Ngày: 30 - 9 - 2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN YÊN, TỈNH QUẢNG NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Duy Hải.

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Lục Chiến Thắng và ông Lê Mạnh Cường.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Vũ Thị Phương Liên- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Yên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên tham gia phiên tòa:*** Ông Bùi Xuân Huy- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Tiên Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Trần Văn K**– Sinh ngày: 12/8/1995, tại huyện Tiên Yên, Quảng Ninh; Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Ngư nghiệp; Trình độ văn hóa: Lớp 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn G và bà: Nguyễn Thị B; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt quả tang ngày 05/6/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Đinh Tân B**– Sinh ngày: 06/6/1999, tại huyện Tiên Yên, Quảng Ninh; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đinh Văn L và bà: Nguyễn Thị T; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt quả tang ngày 05/6/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

***- Người làm chứng:***

1. Anh Lê Văn H- sinh năm 1991, vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Lê Văn K- sinh năm 1998, vắng mặt tại phiên tòa.

3. Anh Trần Văn T- sinh năm 1997, có mặt tại phiên tòa.

4. Anh Nguyễn Văn D- sinh năm 1996, vắng mặt tại phiên tòa.

5. Anh Lê Ngọc H- sinh năm 1992, vắng mặt tại phiên tòa.

***- Người chứng kiến:*** Anh Lê Việt B- sinh năm 1986, vắng mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 05/6/2020 K ở nhà thì B gọi điện nói có 01 gói cỏ, K hiểu đó là ma túy (cần sa) vì trước đó B hứa cho K và B bảo K đến đón để đi chơi (hút cỏ). K đón B về nhà mình và tự làm 01 chiếc nõ để hút bằng nắp chai nhựa đục lỗ và gắn một chiếc ống cuộn bằng kim loại cắt từ vỏ lon coca-cola để hút cỏ. Sau đó K cùng B đi ra bờ sông ở thôn Thác Bưởi 1 để sử dụng, khi ra cửa thì gặp Lê Ngọc H đến thì K rủ Hà đi cùng. Đến đường bê tông ở khu vực bờ sông thì gặp Trần Văn T (em trai K), Lê Văn K, Nguyễn Văn D (đều trú tại thôn Thác Bưởi 1, xã Tiên Lãng) đang ngồi tại đó. Tại đây, B lấy từ trong túi quần ra một túi nylon đựng cần sa đưa cho K. K cầm túi ma túy và lấy trong túi quần của mình một chiếc bật lửa, 01 chiếc nõ để hút cần sa rồi rủ B, T, K, D, H cùng hút. K lắp chiếc nõ vào trong chai nhựa rồi đặt vào trong vỏ hộp kim loại đã có nước, tiếp đó cho cần sa vào trong nõ rồi châm lửa tạo khói và lần lượt đưa cho B, T, K, D, H và K hút. Trong lúc đang hút cần sa thì có Lê Văn H đến và K châm lửa mời H hút. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày khi cả nhóm đang sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Tiệp Yên phát hiện, bắt quả tang và thu giữ gồm: Thu giữ tại đường bê tông: 01 vỏ hộp kim loại hình trụ màu trắng, xanh kích thước (23x18)cm; 01 vỏ chai nhựa Coca-cola loại 390ml đã bị cắt đáy chai. Thu trong túi quần đùi phía trước bên trái của Trần Văn K: 01 bật lửa màu đỏ; 01 túi nylon màu trắng kích thước (8,7x5)cm đựng thực vật khô nghi là ma túy; 01 nắp chai nhựa màu đỏ đường kính 03cm, đục lỗ gắn 01 ống hình phễu được cuộn bằng vỏ kim loại dài 07cm, một đầu ống có đường kính 1,4cm đầu còn lại có đường kính 0,5cm bọc giấy bạc; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6 PLUS màu trắng vàng, gắn sim thuê bao số 0984.972.. Thu trong túi quần bò phía trước bên phải của Lê Văn H: 01 hộp kim loại hình chữ nhật màu xanh in chữ “DOUBLEMINT”, kích thước (08x02x03)cm bên trong đựng thực vật khô và 01 túi ny lon đựng 07 hạt thực vật khô, đều nghi là ma túy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6 màu xám, gắn sim thuê bao số 0981.987.8. Thu của Nguyễn Văn D 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 5 màu đen xám, gắn sim thuê bao số 0397.232.1. Thu của Lê Văn Khánh 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11 màu đen, gắn sim thuê bao số 0369.448.4. Thu của Đinh T B 01 điện thoại di động nhãn hiệu REALME C2 màu xanh, gắn sim thuê bao số 0329.402.1.

Tại bản Kết luận giám định số 664/KLGD ngày 10/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: 01 hộp kim loại màu xanh in chữ DOUBLEMINT, kích thước (08x02x03)cm bên trong đựng thực vật khô (kí hiệu M1); 01 túi nylon màu trắng, kích thước (8,7x5)cm bên trong đựng 07 hạt thực vật (kí hiệu M2) thu giữ của Lê Văn H; 01 túi nylon màu trắng, kích thước (8,7x5)cm bên trong đựng thực vật khô (kí hiệu M3) thu giữ của Trần Văn K. Mẫu vật ký hiệu M1, M3 gửi giám định là ma túy; Loại: Cần sa; Khối lượng như sau:

- M1: 4,516 gam (bốn phẩy năm một sáu gam); - M3: 0,353 gam (không phẩy ba năm ba gam); - Mẫu vật ký hiệu M2 gửi giám định không có thành phần chất ma túy; Khối lượng: 0,166gam (không phẩy một sáu sáu gam).

Nguồn gốc số cần sa theo B khai: Khi B bị ngã xe ở Hải H thì một người không quen biết gọi là Đen cho 01 túi cần sa vào khoảng ngày 15-16/5/2020. B không hút mà cất đi, khoảng 3-4 ngày sau nhắn tin cho K nói có ma túy khi nào K về thì cùng hút. Bị cáo K khai số ma túy bị cáo bị thu giữ là của B đưa cho lúc trước, bị cáo đã bỏ ra một phần để mọi người hút, số còn lại để trong túi quần thì bị Công an kiểm tra thu giữ.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu trên.

Người làm chứng: anh Lê Văn H, anh Lê Văn K, anh Trần Văn T, anh Lê Ngọc H và anh Nguyễn Văn D có lời khai phù hợp với lời khai của các bị cáo về việc các anh được K và B rủ cùng sử dụng ma túy Cần sa, thường gọi là “Cỏ”, sử dụng được một lúc thì anh H bỏ về trước, khi những người còn lại đang sử dụng thì bị Công an kiểm tra bắt quả tang. Ngoài ra anh Lê Văn H khai: số ma túy anh bị thu giữ là do trước đó anh thấy 01 cây cần sa mọc ở bờ sông, anh đã hái về phơi khô để sử dụng, hôm đó anh có mang theo cần sa mục đích mang ra quán nước chè để sử dụng nên không ai trong nhóm hút hôm đó biết anh có mang cần sa trong người.

Người chứng kiến anh Lê Việt B vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại cơ quan điều tra đã khai phù hợp với lời khai của các bị cáo về việc chiều ngày 05/6/2020 anh chứng kiến Công an kiểm tra bắt quả tang nhóm K, B sử dụng Cần sa và bị thu giữ vật chứng.

Tại bản Cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 17/9/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên đã truy tố bị cáo Trần Văn K và bị cáo Đinh Tân B về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo Trần Văn K và bị cáo Đinh Tân B về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 255; Điều s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự; xử phạt: bị cáo Trần Văn K và bị cáo Đinh Tân B, mỗi bị cáo từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 05/6/2020.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng và số ma túy còn lại sau giám định; Tịch thu sung ngân sách nhà nước 02 điện thoại di động thu của K và B.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên và bản luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã trình bày và xin Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Yên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện: Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn K và bị cáo Đinh Tân B khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, của người chứng kiến, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 16 giờ 30 phút ngày 05/6/2020, phù hợp với Bản kết luận giám định số 664/KLGĐ ngày 10/6/2020 và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Hồi 16 giờ ngày 05/6/2020, tại khu vực đường bê tông bờ sông thuộc thôn Thác Bưởi 1, xã Tiên Lãng, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh, Trần Văn K và Đinh Tân B đã có hành vi chuẩn bị ma túy - cần sa, nõ hút, bật lửa tổ chức cho Trần Văn Thủy, Lê Văn Khánh, Lê Ngọc Hà, Nguyễn Văn Dương và Lê Văn Hòa sử dụng trái phép cần sa, khi đang sử dụng thì bị Công an huyện Tiên Yên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Văn K và bị cáo Đinh Tân B đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên đã truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước. Các bị cáo biết việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình tàng trữ chuẩn bị ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy rồi rủ rê, lôi kéo những người khác sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó cần tuyên cho các bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mới có tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt; chưa tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; các bị cáo đều có ông bà nội hoặc cụ nội là người có công với nhà nước nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về vai trò: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Bị cáo B là người chuẩn bị ma túy, bị cáo K là người chuẩn bị dụng cụ sử dụng và rủ những người khác cùng sử dụng ma túy, nên cả hai bị cáo có vai trò ngang nhau trong vụ án.

[5] Về hình phạt: Khi lượng hình, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật, nhưng dù có xem xét giảm nhẹ hình phạt đến đâu thì việc cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có công ăn việc làm, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 0,65 gam ma túy loại Cần sa hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong số 664/KLGĐ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh là chất Nhà nước cấm nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với: 01 vỏ hộp kim loại hình chữ nhật màu xanh in chữ “DOUBLEMINT”; 01 vỏ hộp kim loại hình trụ màu trắng, xanh; 01 vỏ chai nhựa Coca-cola loại 390ml đã bị cắt

đáy chai; 01 bật lửa màu đỏ; 01 nắp chai nhựa màu đỏ đường kính 03cm, đục lỗ gắn 01 ống hình phễu được cuốn bằng vỏ kim loại dài 07cm, 01 đầu ống có đường kính 1,4cm đầu còn lại có đường kính 0,5cm bọc giấy bạc, là vật chứng vụ án không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 03 điện thoại di động không liên quan đến tội phạm, Cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử cũng không đề cập lại, gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6 màu xám, gắn sim thuê bao số 0981.987.8; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 5 màu đen xám, gắn sim thuê bao số 0397.232.1 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11 màu đen, gắn sim thuê bao số 0369.448.4.

- Đối với 02 điện thoại di động, gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6 PLUS màu trắng vàng, gắn sim thuê bao số 0984.972.4 thu của Trần Văn K và 01 điện thoại di động nhãn hiệu REALME C2 màu xanh, gắn sim thuê bao số 0329.402.1 thu của Đinh Tân B, các bị cáo sử dụng liên lạc việc phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[8] Luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với các bị cáo về tội danh, điều khoản truy tố, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt đề nghị áp dụng là có căn cứ, phù hợp với nội dung của vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Vấn đề khác:

Đối với người thanh niên tên Đ là người cho B cần sa tại khu vực huyện Hải Hà, nhưng do không rõ lai lịch, địa chỉ, nên không điều tra làm rõ được để xử lý.

Đối với Trần Văn T, Lê Văn H, Lê Ngọc H, Nguyễn Văn D, Lê Văn K có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện Tiên Yên đã xử phạt hành chính bằng hình thức “Phạt tiền”, nên không đề cập giải quyết.

Trong vụ án này, Trần Văn K còn có hành vi tàng trữ trái phép 0,353gam cần sa; Lê Văn Hòa còn có hành vi tàng trữ trái phép 4,516gam cần sa, mục đích để sử dụng, chưa đủ căn cứ để xử lý hình sự, Cơ quan điều tra đã xử lý hành chính bằng hình thức phạt tiền nên Hội đồng xét xử cũng không đề cập giải quyết.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn K và bị cáo Đinh Tân B phạm tội: "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

- Xử phạt:

1. Bị cáo Trần Văn K 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 05/6/2020.

2. Bị cáo Đinh Tân B 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 05/6/2020.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng: điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 0,65 gam ma túy loại Cần sa đựng trong phong bì niêm phong số 664/KLGD của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; 01 vỏ hộp kim loại hình chữ nhật màu xanh in chữ “DOUBLEMINT”; 01 vỏ hộp kim loại hình trụ màu trắng, xanh; 01 vỏ chai nhựa Coca-cola loại 390ml đã bị cắt đáy chai; 01 bật lửa màu đỏ; 01 nắp chai nhựa màu đỏ đường kính 03cm, đục lỗ gắn 01 ống hình phễu được cuốn bằng vỏ kim loại dài 07cm, 01 đầu ống có đường kính 1,4cm đầu còn lại có đường kính 0,5cm bọc giấy bạc.

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6 PLUS màu trắng vàng, gắn sim thuê bao số 0984.972.4 thu của Trần Văn K và 01 điện thoại di động nhãn hiệu REALME C2 màu xanh, gắn sim thuê bao số 0329.402.1 thu của Đinh Tân B.

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 15/CCTHADS-BB ngày 24/9/2020 giữa Công an huyện Tiên Yên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Yên).

Về án phí: Áp dụng: khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Trần Văn K và Đinh Tân B, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo. Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND huyện Tiên Yên;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Yên;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Tiên Yên;
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện Tiên Yên;
- Lưu hồ sơ, văn phòng, THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Duy Hải**